

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 24 – 02 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm.

Ông Ngô Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Võ T**; Tên gọi khác: Q, sinh năm 1991, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn TBình, huyện TBình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn H (đã chết), con bà: Nguyễn Thị M (còn sống). Anh chị em ruột: 03 người. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Ngọc B, con: 02 người (Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2011. Đã chấp hành xong án phí hình sự.

+ Ngày 09/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Tại bản án hình sự phúc thẩm số 72/2012/HS-PT ngày 23/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2012. Đã chấp hành án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm ngày 31/01/2013.

+ Ngày 04/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2014. Đã chấp hành xong án phí hình sự và sung quỹ nhà nước ngày 10/01/2014. Đối với nghĩa vụ bồi thường, đến nay các bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án.

+ Ngày 23/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2019. Đã chấp hành xong án phí hình sự ngày 30/5/2016.

Bị cáo đang bị tạm giữ ngày 17/10/2022 trong trường hợp quả tang và chuyển tạm giam từ 23/10/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau cho đến nay (Bị cáo có mặt).

Bị hại:

Anh Nguyễn Trọng Ng, Sinh năm: 1999 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Tân Thuộc, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Anh Trần Thanh N, Sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 23/6, Lý Thường Kiệt, khóm 5, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/10/2022, Cao Võ T và người bạn tên Ph (T không biết họ và địa chỉ) gặp nhau uống cà phê và rủ nhau đi trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài và cả hai thỏa thuận: Ph dùng xe mô tô của Ph (T không nhớ biển số) điều khiển chở Cao Võ T, khi phát hiện tài sản thì T trực tiếp lấy trộm rồi giao cho Ph đi bán. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh chở T đi tìm xe mô tô để lấy trộm. Khi đến khu vực ấp Tân Thuộc, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau thì phát hiện xe mô tô Exciter biển số 69B1-542.34 của Nguyễn Trọng Ng đang đậu trước cửa nhà không người trông coi nên Ph dừng ở ngoài cảnh giới còn T đi đến chỗ đậu xe mô tô rồi dùng cây dao nhỏ (chuẩn bị sẵn) mở khóa xe và điều khiển xe đến khu vực cổng Hội Đồng Nguyên thì Ph kêu T giao xe Ph đi bán, còn T ở lại giữ chiếc xe của Ph. Sau khi bán xe, Ph quay nói với T là xe bán được 4.000.000 đồng, còn Ph bán cho ai, ở đâu thì T không biết.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph và T tiếp tục điều khiển xe đi tìm xe mô tô để lấy trộm. Khi đến khu vực khóm 5, phường 6, thành phố Cà Mau thì cả hai phát hiện xe mô tô hiệu Wave 110 biển số 68S6-7777 của Trần Thanh N đang đậu trước cửa nhà không ai trông coi nên Ph dừng lại bên ngoài cảnh giới còn T bước lại chỗ xe mô tô rồi dùng cây dao nhỏ (chuẩn bị sẵn) mở khóa xe. Khi T đang mở khóa xe thì bị ông Trần Thanh B, sinh năm 1975 là hàng xóm của anh N phát hiện và tri hô, Ph điều khiển xe chạy về hướng xã Tắc Vân chạy thoát, còn T chạy bộ về hướng Cà Mau thì bị ông B và người dân bắt giữ báo Công an phường 6, thành phố Cà Mau lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 thanh kim loại

màu trắng, có quần băng keo màu đen dài khoảng 14 cm (dạng hình tròn), 01 cây dao dài khoảng 17 cm, cán màu đen, lưỡi dao màu trắng, phần lưỡi dài khoảng 07 cm (phần cán dạng tròn) 01 nón bảo hiểm màu xanh bị nứt, có hàng chữ phía sau, 01 xe mô tô biển số 68S6-7777 thu tại hiện trường.

Lúc 17 giờ 30 phút ngày 17/10/2022, Công an phường 6, thành phố Cà Mau tiến hành trích xuất camera tại nhà của anh Trần Thanh N 02 đoạn video.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau thu giữ của Cao Võ T: 01 cái áo sơ mi tay dài màu đen; 01 áo sơ mi tay dài màu nâu.

Ngày 18/10/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau tiến hành kiểm tra hình ảnh trong 02 đoạn video đã được trích xuất tại nhà anh Trần Thanh N với sự chứng kiến của Cao Võ T. Qua kiểm tra, Cao Võ T xác định hình ảnh người thanh niên mặc áo sơ mi tay dài màu nâu dùng dao bẻ ổ khóa xe của anh Nhã là Cao Võ T.

Tại Kết luận định giá số 89/KL-HĐĐGTS –ngày 19/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thời điểm tháng 10/2022: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, biển kiểm soát 68S8-7777 đã qua sử dụng có giá trị là 19.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 92/KL-HĐĐGTS –ngày 03/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thời điểm tháng 10/2022: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 69B1- 542.34 đã qua sử dụng có giá trị là 3.600.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Cao Võ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Cao Võ T và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Võ T (Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Võ T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu trắng, có quần băng keo màu đen dài khoảng 14 cm (dạng hình tròn), 01 cây dao dài khoảng 17 cm, cán màu đen, lưỡi dao màu trắng, phần lưỡi dài khoảng 07 cm (phần cán dạng tròn), 01 nón bảo hiểm màu xanh bị nứt, có hàng chữ phía sau, 01 cái áo sơ mi tay dài màu đen; 01 áo sơ mi tay dài màu nâu. Riêng 02 đoạn video được lưu theo cùng hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/10/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, biển kiểm soát 68S8-7777. Hiện anh không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 69B1- 542.34 là của anh Nguyễn Trọng Nguyễn. Hiện nay, xe chưa thu hồi được. Tại phiên tòa anh Nguyễn yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter là 20.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Nguyễn nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không oan, không sai nên thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì khác. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên Quá trình điều tra, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong ngày 17/10/2022, Cao Võ T đã thực hiện hai vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thành phố Cà Mau, cụ thể tại ấp Tân Thuộc, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau chiếm đoạt xe biển số 69B1-542.34 của anh Nguyễn Trọng Ng, với giá trị tài sản 3.600.000 đồng. Tại khóm 5, phường 6, thành phố Cà Mau chiếm đoạt xe biển số 68S6 - 7777 của anh Trần Thanh N với giá trị tài sản 19.000.000 đồng nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý. Nhưng vì bản tính lười biếng, tham lam, muốn hưởng lợi mà không phải bỏ công sức lao động cực khổ mà bị cáo đã chuẩn bị công cụ và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có nhân thân xấu từng

nhều lần bị nhiều Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản với mức án khác nhau. Lẽ ra, qua các lần bị xét xử, bị cáo đi chấp hành án xong trở về hòa nhập cộng đồng, bị cáo phải biết rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại không làm được, không kìm chế được những ham muốn của bản thân tiếp tục lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bản thân bị cáo không biết sửa chữa và xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Do bị cáo lấy tài sản của hai bị hại nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu trắng, có quần băng keo màu đen dài khoảng 14 cm (dạng hình tròn), 01 cây dao dài khoảng 17 cm, cán màu đen, lưỡi dao màu trắng, phần lưỡi dài khoảng 07 cm (phần cán dạng tròn), 01 nón bảo hiểm màu xanh bị nứt, có hàng chữ phía sau, 01 cái áo sơ mi tay dài màu đen; 01 áo sơ mi tay dài màu nâu. Riêng 02 đoạn video được lưu theo cùng hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với anh N quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, biển kiểm soát 68S8-7777. Hiện anh không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 69B1- 542.34 là của anh Nguyễn Trọng Ng. Hiện nay, xe chưa thu hồi được. Tại phiên tòa anh Ng yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 20.000.000đồng và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Ng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo buộc bị cáo bồi thường cho anh Ng số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

[9] Đối với người thanh niên tên Ph cùng với bị cáo T thực hiện việc lấy trộm tài sản của anh Ng, anh N: Xét thấy, bị cáo T chỉ biết tên Ph, không biết tên họ đầy đủ và địa chỉ nên không tiến hành làm việc được. Do đó, giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Cao Võ T (Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Võ T (Q) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2022.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Cao Võ T (Q) bồi thường cho anh Nguyễn Trọng Ng số tiền: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày anh Nguyễn Trọng Ng có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Cao Võ T (Q) phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu trắng, có quần băng keo màu đen dài khoảng 14 cm (dạng hình tròn), 01 cây dao dài khoảng 17 cm, cán màu đen, lưỡi dao màu trắng, phần lưỡi dài khoảng 07 cm (phần cán dạng tròn), 01 nón bảo hiểm màu xanh bị nứt, có hàng chữ phía sau, 01 cái áo sơ mi tay dài màu đen; 01 áo sơ mi tay dài màu nâu. (Vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/02/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Cao Võ T (Q) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng, chưa nộp).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Cao Võ T (Q) phải chịu 1.000.000đồng (Một triệu đồng, chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, anh Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND thị trấn Thới Bình, H. Thới Bình, T. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung